

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29-12-2021

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương.

2. Ông Nguyễn Bá Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 220/2021/TLST-HNGĐ ngày 11-05-2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 59/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Mã Cún L1, sinh năm 1993. Hộ khẩu thường trú: Tổ 9, ấp S2, xã S, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Địa chỉ: Tổ 3, ấp S1, xã S, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Thông Coóc L2, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ 9, ấp S2, xã S, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. *Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại phiên tòa cấp sơ thẩm nguyên đơn bà Mã Cún L1 trình bày:*

Bà L1 và ông Thông Coóc L2 tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau từ năm 2012, được hai bên gia đình tổ chức đám cưới và tự nguyện đăng ký kết hôn được ủy ban nhân dân xã Sông Xoài, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 68 quyển số 01/2012 ngày 18-9-2012.

Vợ chồng chung sống với nhau đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do ông L2 không lo làm ăn, nghiện ngập, tính cách vợ chồng không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, dẫn đến bất hòa. Vợ chồng đã nhiều lần tìm cách hàn gắn nhưng không thành và sống ly thân từ tháng 01 năm 2020 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Mã Cún L1 đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Thông Coóc L2.

Về con chung: Bà Mã Cún L1 và Ông Thông Coóc L2 có ba con chung là Thông Vân N, sinh ngày 24-10-2012, Thông Vân T, sinh ngày 22-01-2016 và Thông Giai P, sinh ngày 12-01-2019. Hiện ba con chung đang sống với bà L1. Bà Mã Cún L1 đủ điều kiện để nuôi dạy con cái nên người. Hiện thu nhập hàng tháng của bà L1 đủ lo cho các con. Sau khi ly hôn, bà L1 yêu cầu trực tiếp nuôi con.

Tại đơn khởi kiện ngày 29-4-2021, bà L1 yêu cầu ông L2 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/ba con/tháng. Nay bà thay đổi yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu ông Thông Coóc L2 cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp có yêu cầu cấp dưỡng bà L1 sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị đơn ông Thông Coóc L2: Kết quả xác minh tại Công an xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ông L2 đang sinh sống tại địa phương. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông L2, nhưng ông L2 không tham gia tố tụng và không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

3. Tại phiên tòa: Bà Mã Cún L1 không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L1. Giao ba con chung cho bà L1 nuôi dưỡng. Về tài sản và các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Mã Cún L1

yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn ông Thông Coóc L2, địa chỉ: Ấp S2, xã S, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Thông Coóc L2 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt ông Thông Coóc L2.

Về nội dung: Bà Mã Cún L1 yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn ông Thông Coóc L2, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà L1 và ông L2 đủ tuổi và tự nguyện ký kết hôn, được ủy ban nhân dân xã S, huyện T (nay là thị xã P), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 68 quyển số 01/2012 ngày 18-9-2012, việc kết hôn không vi phạm quy định tại Điều 9, 10, 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, nên hôn nhân hợp pháp.

Tại buổi hòa giải ngày 02-7-2021 của Tổ hòa giải ấp Sông Xoài 2, xã Sông Xoài, bà L1 yêu cầu ly hôn vì ông L2 không lo làm ăn, nghiện ngập. Ông L2 đồng ý với lý do bà L1 đưa ra, nhưng ông đã biết sửa lỗi, từ đầu năm 2021 đến nay ông L2 đã lo làm ăn, và muốn hòa giải, hàn gắn lại tình cảm vợ chồng để lo cho gia đình, chăm sóc con cái. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng không tiến hành hòa giải được do ông L2 vắng mặt. Xét thấy, bà L1 không còn tình cảm với ông L2, vợ chồng đã sống ly thân, cả hai không còn quan tâm, chăm sóc cho nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Mã Cún L1 yêu cầu ly hôn với ông Thông Coóc L2 là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Bà L2 xác định vợ chồng có ba con chung là Thông Vân N, sinh ngày 24-10-2012, Thông Vân T, sinh ngày 22-01-2016 và Thông Giai P, sinh ngày 12-01-2019, là phù hợp với giấy khai sinh của ba cháu.

Bà L1 yêu cầu trực tiếp nuôi ba cháu Thông Vân N, Thông Vân T, và Thông Giai P và không yêu cầu ông L2 cấp dưỡng nuôi con. Ông L2 không có tranh chấp về việc nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn. Xét thấy, cháu Thông Vân N có nguyện vọng ở với mẹ, và qua xác minh tại Công an xã Sông Xoài, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hiện ba cháu đang sinh sống cùng với bà L1. Để đảm bảo ổn định cuộc sống cho các cháu cũng như đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các cháu, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L1 tiếp tục giao ba cháu Thông Vân N, Thông Vân T, và Thông Giai P cho bà L1 trực tiếp nuôi dưỡng, ông L2 không cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con bằng vụ án khác.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà L1, ông L2 không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là có căn cứ, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Mã Cún L1 yêu cầu ly hôn và tranh chấp nuôi con với ông Thông Coóc L2.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà L1 phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mã Cún L1 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con với ông Thông Coóc L2.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Mã Cún L1 được ly hôn với ông Thông Coóc L2.

2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: Cháu Thông Vân N, sinh ngày 24-10-2012, Thông Vân T, sinh ngày 22-01-2016 và Thông Giai P, sinh ngày 12-01-2019 là con chung của bà Mã Cún L1 và ông Thông Coóc L2.

Giao ba cháu Thông Vân N, Thông Vân T và Thông Giai P cho bà Mã Cún L1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Thông Coóc L2 không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Thông Coóc L2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Mã Cún L1 và ông Thông Coóc L2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bà Mã Cún L1 phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006536 ngày 07-5-2021 của Chi cục Thị hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà Mã Cún L1 đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29-12-2021) các đương sự có mặt có quyền kháng cáo. Đối với các đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết để kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX. Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND xã S, TX.P,
- tỉnh BR-VT;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Việt Hà